

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ THANH TUYỀN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 59/NQ-HĐND

Thanh Tuyền, ngày 29 tháng 8 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về việc phê chuẩn điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021 - 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THANH TUYỀN
KHÓA XII – KỲ HỌP THỨ CHÍN

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân xã Thanh Tuyền về việc phê chuẩn Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025;

Sau khi xem xét Tờ trình số 733/TTr-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Thanh Tuyền về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; Báo cáo thẩm tra số 15/BC-HĐND ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 như sau:

1. Bổ sung danh mục 02 công trình vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 là:

1.1 Nâng cấp bê tông nhựa nóng đoạn 2 đường GTNT ấp Rạch Kiến, xã Thanh Tuyền (Thanh Tuyền 28) và Nâng cấp Sỏi đỏ đường GTNT ấp Bung Còng, xã Thanh Tuyền (Thanh Tuyền 6.2)

1.2 Nâng cấp đường GTNT từ đường ĐT.744 (nhà bà Mong đến đất bà Sen) ấp Bung Còng, xã Thanh Tuyền (Thanh Tuyền 8).

2. Điều chỉnh tăng vốn cho 02 dự án từ nguồn kết dư năm 2022 chuyển sang năm 2023 với tổng số vốn tăng 1 tỷ 750 triệu đồng.

3. Công trình: Nâng cấp giai đoạn 1 đường GTNT từ tuyến N1 nhà ông Bòn đến ĐH711 ấp Chợ, xã Thanh Tuyền (Thanh Tuyền 49.1) theo Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 22/12/2022 của HĐND xã ban hành thực hiện trong năm 2024, điều chỉnh sang thực hiện trong năm 2023.

Các dự án khác vẫn giữ nguyên theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 theo Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân xã Thanh Tuyên về việc phê chuẩn điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025;

(có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc kịp thời báo cáo Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp gần nhất để xem xét thay đổi bổ sung cho phù hợp.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Thanh Tuyên khóa XII, kỳ họp thứ Chín thông qua ngày 29 tháng 8 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Đảng ủy, UBND xã;
- Các Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.



CHỦ TOẠ

CHỦ TỊCH HĐND XÃ
Lưu Vĩnh Quốc



PHỤ LỤC
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 29/8/2023 của HĐND xã Thanh Tuyền)

ĐVT: Triệu đồng

| STT | Tên công trình (Điều chỉnh) | Nhóm dự án | Địa điểm (ấp) | Năm lực thiết kế | Thời gian thực hiện | Thời gian hoàn thành | Quyết định chủ trương đầu tư/Nghị quyết | | | Quyết định phê duyệt dự án | | | | Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến hết KH 2020 | Dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 | | | | | Nhu cầu vốn sau năm 2025 | Tiến độ thực hiện | Ghi chú | | |
|----------|--|------------|----------------------|------------------|---------------------|----------------------|---|------------------|-----------------|----------------------------|------------------|-----------------|------------------|---|--|----------|----------|----------|----------|--------------------------|-------------------|---------|----------|--|
| | | | | | | | Số | Ngày, tháng, năm | Tổng mức đầu tư | Số | Ngày, tháng, năm | Tổng mức đầu tư | Trong đó: đến bù | | Tổng số | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 | Năm 2024 | | | | Năm 2025 | |
| 1 | | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | |
| I | Công trình năm 2021 (09 công trình) | | | | | | | | 14.474 | | | | | | 7.600 | 7.600 | | | | | | | | |
| 1 | Nâng cấp GTNT từ ĐH711 trạm y tế nông trường đến khu dân cư ấp Chợ (dài 267m) | C | Chợ | | 2021 | | 799/QĐ-UBND | 09/11/2020 | 637 | | | | | | 550 | 550 | | | | | | | | |
| 2 | Nâng cấp GTNT từ N1 đến nhà bà Tuyết ấp Chợ xã Thanh Tuyền (dài 293m) | C | Chợ | | 2021 | | 792/QĐ-UBND | 09/11/2020 | 800 | | | | | | 750 | 750 | | | | | | | | |
| 3 | Nâng cấp GTNT từ ĐT744 đến nhà ông Thân ấp Rạch Kiển xã Thanh Tuyền (dài 315m) | C | Rạch Kiển | | 2021 | | 815/QĐ-UBND | 09/11/2020 | 631 | | | | | | 600 | 600 | | | | | | | | |
| 4 | Lắp đặt hệ thống chiếu sáng dọc theo các tuyến đường giao thông nông thôn ấp Rạch Kiển, xã Thanh Tuyền | C | Rạch Kiển | | 2021 | | 754/QĐ-UBND | 28/8/2020 | 1.085 | | | | | | 1.085 | 1.085 | | | | | | | | |
| 5 | Nạo vét, khai thông dòng chảy rạch, rạch cây chanh, rạch sậy, rạch sáo cầu, rạch bún hột, xã Thanh Tuyền | C | Lâm Vô; Rạch Kiển | | 2021 | | 601/QĐ-UBND | 13/10/2020 | 2.336 | | | | | | 1.093 | 1.093 | | | | | | | | |
| 6 | Nạo vét, khai thông dòng chảy rạch, rạch bà ngãi, rạch mương, tuyến nhánh rạch mương, rạch khoán luông, rạch chiếc, xã Thanh Tuyền | C | Lâm Vô; Rạch Kiển | | 2021 | | 603/QĐ-UBND | 13/10/2020 | 2.832 | | | | | | 1.453 | 1.453 | | | | | | | | |
| 7 | Nâng cấp GTNT từ trại hòm Sáu Đức đến nhà ông Thăng ấp Chợ xã Thanh Tuyền (dài 691m) | C | Lâm vô; Chợ | | 2021-2022 | | 799/QĐ-UBND | 09/11/2020 | 1.910 | | | | | | 200 | 200 | | | | | | | | |
| 3 | Nâng cấp GTNT từ ĐT744 đến lộ 55, ga ra Tuấn Kiệt ấp Rạch Kiển (dài 789m) | C | Rạch Kiển | | 2021-2022 | | 812/QĐ-UBND | 09/11/2020 | 2.401 | | | | | | 269 | 269 | | | | | | | | |
| 3 | Nâng cấp GTNT từ nhà ông út Rua đến ĐT744 ấp Bung Còng (dài 1.400m) | C | Bung Còng | | 2021 | | 821/QĐ-UBND | 09/11/2020 | 1.842 | | | | | | 1.600 | 1.600 | | | | | | | | |
| I | Công trình năm 2022 (2 công trình) | | | | | | | | | | | | | | 4.000 | | 4.000 | | | | | | | |





| STT | Tên công trình (Điều chỉnh) | Nhóm dự án | Địa điểm (ấp) | Năng lực thiết kế | Thời gian thực hiện | Thời gian hoàn thành | Quyết định chủ trương đầu tư/Nghị quyết | | | Quyết định phê duyệt dự án | | | | Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến hết KH 2020 | Dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 | | | | | Nhu cầu vốn sau năm 2025 | Tiến độ thực hiện | Ghi chú | | | |
|-----|---|------------|----------------------|-------------------|---------------------|----------------------|---|------------------|-----------------|----------------------------|------------------|-----------------|------------------|---|--|----------|----------|----------|----------|--------------------------|-------------------|---------|----------|--|--|
| | | | | | | | Số | Ngày, tháng, năm | Tổng mức đầu tư | Số | Ngày, tháng, năm | Tổng mức đầu tư | Trong đó: đến bù | | Tổng số | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 | Năm 2024 | | | | Năm 2025 | | |
| 1 | Nâng cấp GTNT từ trại hòm Sáu Đức đến nhà ông Thắng ấp Chợ xã Thanh Tuyền (dài 691m); (Thanh Tuyền 59, Thanh Tuyền 89) | C | Chợ, Lâm Vò | | 2021-2022 | 2022 | 31/NQ-HĐND | 29/12/2021 | | | | | | 1.775 | | 1.775 | | | | | | | | | |
| 2 | Nâng cấp GTNT từ ĐT744 đến lô 55, ga ra Tuấn Kiệt ấp Rạch Kiến (dài 789m) (Thanh Tuyền 28 và Thanh Tuyền 26.1) | C | Rạch Kiến | | 2021-2022 | 2022 | 31/NQ-HĐND | 29/12/2021 | | | | | | 2.225 | | 2.225 | | | | | | | | | |
| III | Công trình năm 2023 (4 công trình) | | | | | | | | | | | | | | 6.150 | | 6.150 | | | | | | | | |
| 1 | Nâng cấp đường GTNT từ ĐH 713 đến ngã 3 nhà ông Nhày, ấp Suối Cát (Thanh Tuyền 115); Từ nhà bà Dặng đến lô 46 NTCS An Lập, ấp Đường Long (Thanh Tuyền 84) | C | Suối Cát Đường Long | | 2023 | 2023 | 49/NQ-HĐND | 22/12/2022 | | | | | | 3.665 | | 3.665 | | | | | | | | | |
| 2 | Nâng cấp đường GTNT từ ĐT.744 đến lô 1A NTCS Bến Súc, ấp Gò Mối (Thanh Tuyền 67) | C | Gò Mối | | 2023 | 2023 | 49/NQ-HĐND | 22/12/2022 | | | | | | 735 | | 735 | | | | | | | | | |
| 3 | Nâng cấp giai đoạn 1 đường GTNT từ N1 nhà ông Bòn đến ĐH711 ấp Chợ (Thanh Tuyền 49.1) | C | Áp Chợ | | 2023 | 2023 | | | | | | | | 953 | | 953 | | | | | | | | Điều chuyển từ năm 2024 sang năm 2023 (Stt I-2024 NQ 49). Thực hiện bằng nguồn kết dư năm 2022 | |
| 4 | Nâng cấp BTNN đoạn 2 đường GTNT ấp Rạch Kiến (Thanh Tuyền 28) và Nâng cấp Sỏi đô đường GTNT ấp Bung Còng (Thanh Tuyền 6.2) | C | Rạch Kiến, Bung Còng | | 2023 | 2023 | | | | | | | | 797 | | 797 | | | | | | | | Bổ sung Kế hoạch ĐTC 2023. Thực hiện bằng nguồn kết dư năm 2022 | |
| IV | Công trình năm 2024 (2 công trình) | | | | | | | | | | | | | | 4.800 | | | 4.800 | | | | | | | |
| 1 | Nâng cấp đường GTNT từ ĐT.744 nhà bà Mong đến đất bà Sen, ấp Bung Còng (Thanh Tuyền 8) | | Bung Còng | | 2023-2024 | 2024 | | | | | | | | 900 | | 900 | | | | | | | | Bổ sung Kế hoạch ĐTC 2024 | |

| STT | Tên công trình (Điều chỉnh) | Nhóm dự án | Địa điểm (ấp) | Năng lực thiết kế | Thời gian thực hiện | Thời gian hoàn thành | Quyết định chủ trương đầu tư/Nghị quyết | | | Quyết định phê duyệt dự án | | | | Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến hết KH 2020 | Dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 | | | | | | Nhu cầu vốn sau năm 2025 | Tiến độ thực hiện | Ghi chú |
|-----|--|------------|-------------------|-------------------|---------------------|----------------------|---|------------------|-----------------|----------------------------|------------------|-----------------|------------------|---|--|----------|----------|----------|----------|----------|--------------------------|-------------------|---------|
| | | | | | | | Số | Ngày, tháng, năm | Tổng mức đầu tư | Số | Ngày, tháng, năm | Tổng mức đầu tư | Trong đó: đến bù | | Tổng số | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 | Năm 2024 | Năm 2025 | | | |
| 1 | | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 |
| 2 | Nâng cấp đường GTNT từ nhà ông Trường đến Bến đò Bùng Bình (Thanh Tuyển 61.1); Từ nhà bà Nguyệt đến nhà ông Nghĩa (Thanh Tuyển 66;66.1;66.2) | | Lâm Vò, Gò Mối | | 2023-2024 | 2024 | 49/NQ-HĐND | 22/12/2022 | | | | | | | 3.900 | | | | 3.900 | | | | |
| V | Công trình năm 2025 (10 công trình) | | | | | | | | | | | | | | 5.200 | | | | | 5.200 | | | |
| 1 | Nâng cấp đường GTNT từ nhà ông Bôn đến đường HCM giai đoạn 1 | | Đường Long | | 2024-2025 | | 49/NQ-HĐND | 22/12/2022 | | | | | | | 2.000 | | | | | 2.000 | | | |
| 2 | Nâng cấp đường GTNT từ nhà ông Bôn đến đường HCM giai đoạn 2 | | Đường Long | | 2024-2025 | | 49/NQ-HĐND | 22/12/2022 | | | | | | | 2.050 | | | | | 2.050 | | | |
| 3 | Nâng cấp đường GTNT từ chùa Pháp Hoa đến nghĩa địa ấp Lâm Vò (Thanh Tuyển 57.1) | | Lâm Vò | | 2024-2025 | | 49/NQ-HĐND | 22/12/2022 | | | | | | | 800 | | | | | 800 | | | |
| 4 | Nâng cấp đường GTNT từ nhà ông Thành đến suối Xuyno (Thanh Tuyển 76); Từ nhà ông Út đến lò 55 NTCS An Lập (Thanh Tuyển 108) | | Xóm Bưng Suối Cát | | 2023-2024 | | 49/NQ-HĐND | 22/12/2022 | | | | | | | 50 | | | | | 50 | | | |
| 5 | Sửa chữa 11 văn phòng ấp, xã Thanh Tuyển | | | | 2024-2025 | | 49/NQ-HĐND | 22/12/2022 | | | | | | | 50 | | | | | 50 | | | |
| 6 | Nâng cấp đường GTNT từ nhà ông Út Lai đến nhà bà Tâm Hoa ấp Lâm Vò | | Lâm Vò | | 2024-2025 | | 49/NQ-HĐND | 22/12/2022 | | | | | | | 50 | | | | | 50 | | | |

| STT | Tên công trình (Điều chỉnh) | Nhóm dự án | Địa điểm (ấp) | Năng lực thiết kế | Thời gian thực hiện | Thời gian hoàn thành | Quyết định chủ trương đầu tư/Nghị quyết | | | Quyết định phê duyệt dự án | | | | Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến hết KH 2020 | Dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 | | | | | Nhu cầu vốn sau năm 2025 | Tiến độ thực hiện | Ghi chú | |
|-----|---|------------|-----------------------|-------------------|---------------------|----------------------|---|------------------|-----------------|----------------------------|------------------|-----------------|------------------|---|--|----------|----------|----------|----------|--------------------------|-------------------|---------|----------|
| | | | | | | | Số | Ngày, tháng, năm | Tổng mức đầu tư | Số | Ngày, tháng, năm | Tổng mức đầu tư | Trong đó: đèn bù | | Tổng số | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 | Năm 2024 | | | | Năm 2025 |
| 1 | | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 |
| 7 | Nâng cấp đường GTNT từ nhà ông Duyên đến nhà ông Mẫn ấp Xóm Lãm | | Xóm Lãm | | 2024-2025 | | 49/NQ-HĐND | 22/12/2022 | | | | | | | 50 | | | | | | 50 | | |
| 8 | Nạo vét, khai thông dòng chảy Rạch Cây Siêu, Rạch Con Mương, Rạch lớn; ấp Xóm Lãm, ấp Lâm Vồ | | Xóm Lãm Lâm Vồ | | 2024-2025 | | 49/NQ-HĐND | 22/12/2022 | | | | | | | 50 | | | | | | 50 | | |
| 9 | Lắp đặt đèn chiếu sáng đường GTNT (Từ N1 đến nhà bà Tuyết; Từ nhà ông Bón đến đường ĐH 711; Từ trạm y tế nông trường đến khu dân cư ấp Chợ; Từ nhà ông Dũng đến đường nội đồng) | | Chợ Xóm Lãm | | 2024-2025 | | 49/NQ-HĐND | 22/12/2022 | | | | | | | 50 | | | | | | 50 | | |
| 10 | Lắp đặt đèn chiếu sáng đường GTNT (Từ đường ĐT 744 đến văn phòng ấp Rạch Kiến; Từ văn phòng ấp đến lô 55; Từ đường ĐT 744 đến nhà ông Thân; Từ đường ĐH 713 đến lô 56) | | Rạch Kiến Suối Cát | | 2024-2025 | | 49/NQ-HĐND | 22/12/2022 | | | | | | | 50 | | | | | | 50 | | |

Tổng số công trình đầu tư giai đoạn 2021 - 2025: 27 công trình. Trong đó

Năm 2021: Có 09 công trình với tổng nguồn vốn là 7.600.000.000đ

Năm 2022: Có 02 công trình với tổng nguồn vốn là 4.000.000.000đ

Năm 2023: Có 04 công trình với tổng nguồn vốn là 6.150.000.000đ (BS có mục tiêu 4.400.000.000đ + Vốn kết dư 1.750.000.000đ)

Năm 2024: Có 02 công trình với tổng nguồn vốn là 4.800.000.000đ

Năm 2025: có 10 công trình với tổng nguồn vốn là 5.200.000.000đ